

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10 -
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2025/LĐ-ST

Ngày: 26/9/2025

V/v tranh chấp về bảo hiểm xã hội

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn

2. Ông Vũ Huy Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 12/2025/TLST-LĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2025/QĐXXST-LĐ ngày 06 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 249/2025/QĐST-LĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trịnh Thị T**, sinh năm 1985; Địa chỉ: E5/91E Xóm Giữa, ấp 6, xã Tân Nh, Thành phố HCM.

- Bị đơn: **Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph**; Địa chỉ trụ sở: 158/1A Quang Trung, Phường Thông Tây H (Phường 11, quận Gò V cũ), Thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Xuân Khôi, chức danh: Giám đốc.

(bà Trịnh Thị T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, Người đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông Ngô Xuân Khôi vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 01/10/2024 đề ngày 09/7/2025, lời khai của bà Trịnh Thị T trong quá trình tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Vào ngày 08/12/2018, bà Trịnh Thị T có ký Hợp đồng lao động 00109/HĐLĐ-LP2018 với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph với thời hạn là 12 tháng (từ ngày 08/12/2018 – 07/12/2019) với mức lương thỏa thuận là 4.471.530 đồng/tháng.

Đến ngày 08/12/2019, bà Trịnh Thị T có ký Hợp đồng lao động số: 00109/HĐLĐ-LP2019 với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph với thời hạn hợp đồng là 36 tháng (từ ngày 08/12/2019 – 07/12/2022), với mức lương thỏa thuận là 4.700.000 đồng/tháng.

Sau đó, đến ngày 08/12/2022, bà Trịnh Thị T có ký Hợp đồng lao động số: 00109/HĐLĐ-LP2022 với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph loại hợp đồng vô thời hạn (tính từ ngày 08/12/2022), với mức lương thỏa thuận là 5.258.000 đồng/tháng.

Do bà Trịnh Thị T có việc gia đình nên làm đơn xin nghỉ việc vào ngày 14/05/2024, Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph đã đồng ý cho bà Trịnh Thị T nghỉ việc theo quy định. Bà Trịnh Thị T đã đóng các khoản tiền mà người lao động phải đóng bảo hiểm xã hội thông qua việc hàng tháng Công ty trách nhiệm hữu hạn xuất nhập khẩu Lập Phương có trích trừ từ tiền lương của bà Trịnh Thị T để nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Sau khi nghỉ việc bà Trịnh Thị T có liên hệ cơ quan bảo hiểm xã hội và được biết: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph không thực hiện đóng tiền bảo hiểm xã hội còn nợ (cả của người lao động và người sử dụng lao động) tại cơ quan bảo hiểm xã hội để chốt Bảo hiểm xã hội và Bảo hiểm thất nghiệp để cơ quan Bảo hiểm xã hội trả sổ và thanh toán tiền bảo hiểm cho bà Trịnh Thị T theo quy định pháp luật. Cụ thể, Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph chưa đóng tiền nợ bảo hiểm xã hội với thời gian chưa đóng là 01 năm 11 tháng, cụ thể: từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2023 và từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024 theo quy định của pháp luật, gây ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà Trịnh Thị T.

Nay bà Trịnh Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải đóng tiền nợ bảo hiểm xã hội với thời gian chưa đóng là 01 năm 11 tháng (cụ thể: từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2023 và từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024) theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập đương sự cho bị đơn Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph tham gia tố tụng theo quy định nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do, không thể hiện ý kiến của mình bằng bất cứ văn bản nào nên Tòa án không thể ghi nhận ý kiến của bị đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Nguyên đơn bà Trịnh Thị T có đơn đề nghị xét xử

vắng mặt. Bị đơn Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph có người đại diện theo pháp luật là ông Ngô Xuân Khôi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

Kiểm sát viên phát biểu: Về tố tụng: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định tại Khoản 1 Điều 196; Khoản 1 Điều 203 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70; Điều 71 của Bộ luật tố tụng dân sự

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Thị T đối với bị đơn Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph. Về án phí: Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn sửa đổi bổ sung yêu cầu khởi kiện ngày 01/10/2024 đề ngày 09/7/2025 của nguyên đơn là bà Trịnh Thị T, xác định đây là tranh chấp phát sinh từ quan hệ lao động liên quan đến trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội. Nguyên đơn hiện cư trú tại xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ quy định tại điểm d Khoản 1 Điều 32, điểm c Khoản 1 Điều 35 và điểm đ Khoản 1 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải đóng tiền bảo hiểm cho nguyên đơn với thời gian 01 năm 11 tháng (cụ thể: từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2023 và từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024) theo quy định của pháp luật.

[3.1] Về yêu cầu Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải đóng bảo hiểm xã hội:

[3.1.1] Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ kèm theo, đối chiếu với thông tin do Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cung cấp đã xác định được: Bà Trịnh Thị T có ký kết hợp đồng lao động theo từng giai đoạn với Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph, trong đó Hợp đồng lao động vô thời hạn ký kết vào ngày 08/12/2022 vẫn còn hiệu lực cho đến khi nghỉ việc vào tháng 5/2024.

Nguyên đơn và Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph có tham gia bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 168 Bộ luật Lao động năm 2019 và Điều 21 Luật bảo hiểm xã hội năm 2014.

[3.1.2] Căn cứ Bản ghi quá trình đóng BHXH, BHTN của bà Trịnh Thị T ngày 03/4/2025 của Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh thì Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph có đăng ký tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Trịnh Thị T từ tháng 12/2018 đến tháng 5/2024 và hiện Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph còn nợ quỹ BHXH, BHTN từ tháng 04/2022.

[3.1.3] Căn cứ theo quy định tại Khoản 1 Điều 19 và Khoản 2 Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 thì việc đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc là trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động;

Thông qua việc đối chiếu Phiếu lương và Bảng sao kê tài khoản ngân hàng do nguyên đơn cung cấp; căn cứ theo quy định tại Điều 85, Điều 86, Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, Hội đồng xét xử nhận thấy nguyên đơn đã thực hiện nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội phân thuộc trách nhiệm của người lao động nên việc nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn là có cơ sở.

Từ những nhận định trên, đối chiếu với các quy định pháp luật viện dẫn trên thì việc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph còn nợ tiền bảo hiểm xã hội là vi phạm quy định pháp luật tại Điều 17, Điều 18, Điều 19 và Điều 21 của Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014, làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn.

[3.2] Về thời gian đóng bảo hiểm xã hội:

Căn cứ Bản ghi quá trình đóng BHXH, BHTN của bà Trịnh Thị T ngày 03/4/2025 của Bảo hiểm xã hội quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh Hội có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 04/2022 cho đến khi nguyên đơn nghỉ việc vào tháng 5/2024 thì nguyên đơn có nghỉ việc không lương từ tháng 07/2023 đến tháng 09/2023.

Căn cứ Khoản 4 Điều 42 Quyết định số 595/QĐ- BHXH ngày 14/4/2017 của Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam quy định: *“Người lao động không làm việc và không hưởng tiền lương từ 14 ngày làm việc trở lên trong tháng thì không đóng BHXH tháng đó. Thời gian này không được tính để hưởng BHXH”*.

Nguyên đơn không yêu cầu bị đơn phải nộp số tiền bảo hiểm xã hội cụ thể cho bên cơ quan Bảo hiểm mà chỉ yêu cầu bên bị đơn có nghĩa vụ đóng bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn theo quy định chung của pháp luật. Do đó, nguyên đơn yêu cầu Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải có trách nhiệm đóng tiền bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn với thời gian chưa đóng là 01 năm 11 tháng, cụ thể: từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2023 và từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024, là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về nghĩa vụ chứng minh: Trong quá trình giải quyết vụ án, Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph đã được tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án trong đó nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn không có mặt cũng như không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì để giải quyết vụ án.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 91, Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự thì một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh và bị đơn phải chịu hậu quả về việc không phản đối và không chứng minh của mình.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Trịnh Thị T với thời gian chưa đóng là 01 năm 11 tháng, cụ thể: từ tháng 4 năm 2022 đến tháng 6 năm 2023 và từ tháng 10 năm 2023 đến tháng 5 năm 2024, mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

[5] Xét, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ d Khoản 1 Điều 32, điểm c Khoản 1 Điều 35, điểm đ Khoản 1 Điều 40, Khoản 2 Điều 91, Khoản 2 Điều 92, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 168 Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ các Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 21, Điều 85, Điều 86 và Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trịnh Thị T đối với bị đơn Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph:

Buộc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Trịnh Thị T với thời gian chưa đóng là 01 năm 11 tháng, cụ thể: từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2023 và từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024, mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

2. Án phí lao động sơ thẩm:

2.1. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải chịu số tiền: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

2.2. Bà Trịnh Thị T được miễn án phí lao động sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND KV10 - TP. Hồ Chí Minh (01);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Các đương sự (04);
- Lưu hồ sơ (04).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa



Lê Văn Cơ

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút ngày 26 tháng 9 năm 2025.

Tại Phòng nghị án Tòa án nhân dân khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Hội đồng xét xử với thành phần gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cơ.

- Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phan Thị Dòn.

2. Ông Vũ Huy Hoàng.

Đã nghị án về vụ án “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” theo hồ sơ thụ lý số 12/2025/TLST-LĐ ngày 17/03/2025, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Trịnh Thị T**, sinh năm 1985; Địa chỉ: E5/91E Xóm Giữa, ấp 6, xã Tân Nhựt, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: **Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph**; Địa chỉ trụ sở: 158/1A Quang Trung, Phường Thông Tây Hội (Phường 11, quận Gò Vấp cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Xuân Khôi, chức danh: Giám đốc.

Căn cứ d Khoản 1 Điều 32, điểm c Khoản 1 Điều 35, điểm đ Khoản 1 Điều 40, Khoản 2 Điều 91, Khoản 2 Điều 92, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 266, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Điều 168 Bộ luật Lao động năm 2019;

Căn cứ các Điều 17, Điều 18, Điều 19, Điều 21, Điều 85, Điều 86 và Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn **bà Trịnh Thị T** đối với bị đơn **Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph**:

Buộc Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà Trịnh Thị T với thời gian chưa đóng là 01 năm 11 tháng, cụ thể: từ tháng 4/2022 đến tháng 6/2023 và từ tháng 10/2023 đến tháng 5/2024, mức đóng

và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

2. Án phí lao động sơ thẩm:

2.1. Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Lập Ph phải chịu số tiền: 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí lao động sơ thẩm.

2.2. Bà Trịnh Thị T được miễn án phí lao động sơ thẩm theo quy định pháp luật.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014). Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Buổi nghị án kết thúc lúc giờ phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh (01);
- Các đương sự (04);
- Lưu hồ sơ (04).



TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Cơ